

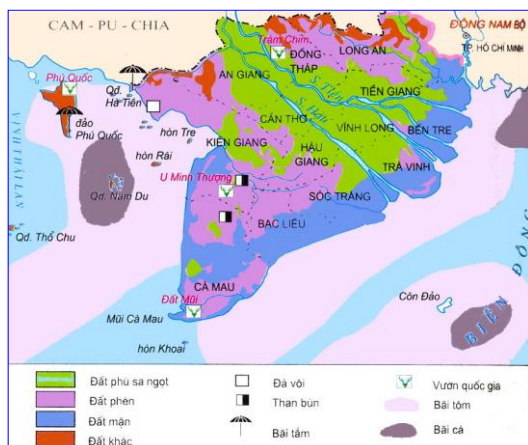
PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC MÔN ĐỊA : KHỐI LỚP 9

TUẦN 23 - TIẾT 41

BÀI 35 : VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

HOẠT ĐỘNG 1: ĐỌC TÀI LIỆU VÀ THỰC HIỆN CÁC YÊU CẦU

Quan sát các hình dưới đây, em hãy cho biết đây là những địa điểm ở khu vực nào?



HS quan sát tranh và băng hình biết để trả lời.

Hoạt động 1: Tìm hiểu về vị trí, giới hạn lãnh thổ

hs đọc thông tin, kết hợp quan sát hình 35.1 trả lời các câu hỏi:

- Vùng Đồng bằng sông Cửu Long có diện tích là bao nhiêu?
- Vùng Đồng bằng sông Cửu Long gồm những tỉnh thành phố nào?
- Nêu đặc điểm và xác định vị trí địa lí của vùng trên bản đồ?

- Ý nghĩa vị trí địa lý của vùng?

Hoạt động 2: Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên của Đồng bằng sông Cửu Long

HS đọc thông tin trong SGK, quan sát lược đồ và yêu cầu HS hoàn thành các câu hỏi.

* Dựa vào H35.1 hãy cho biết đồng bằng sông Cửu Long có các loại đất chính nào, phân bố ở đâu?

* Dựa vào H35.1 và 35.2 hãy cho biết thiên nhiên vùng đồng bằng sông Cửu Long có thuận lợi gì để sản xuất lương thực, thực phẩm?

* Vùng có những khó khăn gì về điều kiện tự nhiên? Giải pháp gì để khắc phục khó khăn đó?

Hoạt động 3: Đặc điểm dân cư và xã hội của vùng (HS tự học)

HOẠT ĐỘNG 2: KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH TỰ HỌC

Sau khi trả lời các câu hỏi phần đặt vấn đề học sinh ghi ra được nội dung bài học gồm các nội dung sau:

I. Vị trí địa lý và giới hạn lãnh thổ :

- Diện tích: 39.734 km²

- Nằm ở phía tây vùng Đông Nam Bộ.

- Tiếp giáp:

+ Phía Bắc giáp Campuchia

+ Phía Tây và Tây Nam giáp vịnh Thái Lan

+ Phía Đông và Đông Nam giáp biển Đông

+ Phía Đông Bắc giáp Đông Nam Bộ.

- Ý nghĩa : thuận lợi cho giao lưu trên đất liền và biển với các vùng và các nước.

II. Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên :

- Giàu tài nguyên để phát triển nông nghiệp: đồng bằng rộng, đất phù sa, khí hậu nóng ẩm, nguồn nước dồi dào, sinh vật phong phú đa dạng.

- Khó khăn: lũ lụt ; diện tích đất mặn, đất phèn lớn ; thiếu nước ngọt trong mùa khô

***Giáo viên hướng dẫn học sinh ghi chép:**

I. Vị trí địa lý và giới hạn lãnh thổ :

II. Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên :

Lưu ý: học sinh ghi chép lại các câu hỏi thắc mắc, trở ngại của học sinh sau khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

Trường: THCS Tam Thôn Hiệp

Lớp: 9

Họ tên học sinh:

Môn học	Nội dung học tập	Câu hỏi của học sinh
	I. Vị trí địa lý và giới hạn lãnh thổ : II. Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên :	

Chuẩn bị nội dung bài 36: VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG (tt)

Liên hệ giáo viên bộ môn: Trương Thị Thanh Tuyền

Điện thoại: 0978899590